TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C **THÀNH PHỐ HN** Số: 34/2025/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *C, ngày 24 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 30/2025/TLST-HNGĐ ngày 16/01/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trương Thị Việt N, sinh năm 1976;

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số nhà V15 ngõ 106 H, Tổ 19, phường N, quận C, thành phố HN.

Ông Trần Duy H, sinh năm: 1976;

Nơi thường trú: Số 35/25 Dương Quảng Hàm, phường 6, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Bà Trương Thị Việt N và ông Trần Duy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghĩa Đô, quận C, thành phố HN vào ngày 16/01/2020, số 06/2020, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống bà N và ông H phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của bà N và ông H là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Trương Thị Việt N và ông Trần Duy H.

[2] Về con chung: Bà Trương Thị Việt N và ông Trần Duy H xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Trương Thị Việt N và ông Trần Duy H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Trương Thị Việt N và ông Trần Duy H xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Trương Thị Việt N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, ông Trần Duy H đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Việt N và ông Trần Duy H.

- Về con chung: Bà Trương Thị Việt N và ông Trần Duy H cùng xác nhận không có con chung, nên không xét.

- Về tài sản chung: Bà Trương Thị Việt N và ông Trần Duy H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về nợ chung: Bà Trương Thị Việt N và ông Trần Duy H cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Bà Trương Thị Việt N tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0046925 ngày 16/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C. Bà Trương Thị Việt N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố HN;
- VKSND quận C;
- Chi cục THADS quận C;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang